

Bản án số: 37/2021/HS-ST

Ngày **26-5-2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Xuân T

Bà Phạm Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Ái- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hoài- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/**2021**/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L V T**

Sinh ngày 17 tháng 10 năm 1966. Tại huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: B P, xã L K, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 4/12

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: L V C và con bà V Th C (Đều đã chết)

Vợ: V Th H, sinh năm 1964, con: Có 05 con lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1994

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2007, L V T bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ S , tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 01 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- Người làm chứng: Anh V V S, V V Đ. Vắng mặt không có lý do

- Người chứng kiến: Anh L B Th. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 20/01/2021, L V T thuê xe máy lai của một người đàn ông lạ mặt chở đến khu vực bản H T, xã Ch L, huyện K S, tỉnh Nghệ An thì gặp và mua của một người đàn ông lạ mặt 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh giấy màu trắng kẻ ngang) với giá 200.000 đồng. Sau khi về nhà, T chia số Heroine mua được thành 04 gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi L V T đang ở nhà một mình thì có V V S đi cùng V V Đ đến hỏi mua ma túy sử dụng. Tại đây, L V T đã bán cho V V S 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, V V S cùng V V Đ đi về và tìm chỗ vắng sử dụng hết gói Heroine trên. Đến khoảng 12 giờ 20 phút ngày 21/01/2021, V V S tiếp tục đi cùng V V Đ đến nhà L V T để mua ma túy sử dụng. Lần này, V V Đ đã hỏi mua của L V T 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau đó, Đ và S đi về và cùng sử dụng hết gói Heroine Đ vừa mua được của T (*cả hai gói Heroine đều được gói bằng mảnh giấy màu trắng kẻ ngang, V V S và V V Đ sử dụng tiền riêng của mình để mua Heroine của L V T*). Đến 19 giờ 15 phút ngày 22/01/2021, khi L V T đang ở nhà tại B P, xã L K, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện T D phối hợp với Ban Công an xã L K vào kiểm tra, phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an thu giữ trong túi áo bên trái của L V T đang mặc 01 gói chất bột màu trắng (được gói bằng mảnh giấy màu trắng kẻ ngang). L V T khai nhận đó là Heroine của T mua về để sử dụng và bán kiếm lời.

Kết luận giám định số 260/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 24/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: chất bột màu trắng thu giữ của L V T gửi giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng là 0,35 (*không phải ba mươi lăm*) gam

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS-TD ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L V T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r,s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V T mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo; Xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề xuất áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự cho bị cáo được mức án thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo L V T đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V T đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ ngày 20/01/2021 đến 12 giờ 20 phút ngày 21/01/2021, tại nhà ở của mình thuộc B P, xã L K, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L V T đã 02 (hai) lần có hành vi bán trái phép 02 (hai) gói Heroine cho V V S và V V Đ thu tổng số tiền 200.000 đồng (*ngày 20/01/2021, L V T bán cho V V S 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, đến ngày 21/01/2021 T bán cho V V Đ 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng*). Đến 19 giờ 15 phút ngày 22/01/2021, cũng tại nhà ở của mình, L V T bị Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Ban Công an xã L K bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,35 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời (số ma túy trên có cùng nguồn gốc với nhau). Như vậy hành vi của bị cáo L V T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố bị cáo L V T theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma túy là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy,

cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã được xóa án tích nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân phạm tội của bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự thú đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L V T. Do T không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với V V S, V V Đ là người đã có hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 0,35 gam Heroine là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[7] Về biện pháp tư pháp: Truy thu nộp vào vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán Heroine mà có.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: **L V T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 01 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án là Heroine (Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **29.4.2021** giữa cơ quan Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, truy thu từ bị cáo L V T số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V T.

Bị cáo L V T có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 26/5/2021.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS T D;
- Công an T D;
- UBND xã L K;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS T D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

